

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN

Từ ngày 29 tháng 5 năm 2025 đến ngày 08 tháng 6 năm 2026

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
THANH TRA THÀNH PHỐ

Số: 04 /KL-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương về quản lý nhà nước các lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TT ngày 14/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Đồng Nai thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương về quản lý nhà nước các lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất.

Từ ngày 27/01/2026 đến ngày 30/3/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai; Công ty Điện lực Đồng Nai; Công ty Thủy điện Trị An; Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ; Công ty Cổ phần ANI Power; Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Bình Phước; Công ty TNHH Năng lượng mặt trời KPF; Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Minh Tâm; Công ty Cổ phần xăng dầu Petro Bình Phước; Công ty Cổ phần khai thác dầu khí Bạch Hổ; Công ty TNHH xăng dầu Lan Phương; Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Nai; Công ty TNHH Young Eun ViNa; Công ty TNHH Hoá Keo Kỹ Thuật; Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG DongWha; Công ty TNHH TM DV Phước Điền Phát; Công ty TNHH Hwaseung Chemical Việt Nam; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 13/BC-ĐTT ngày 17/4/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra; Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) và Sở Công Thương tỉnh Bình Phước theo Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; theo đó, Sở Công Thương có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công thương, trong đó có các ngành, lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất. Về cơ cấu tổ chức Sở Công Thương có Giám đốc Sở, 03 Phó Giám đốc và 05 phòng chuyên môn, 02 đơn vị trực thuộc, gồm: Văn phòng Sở; Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp; Phòng Quản lý Năng lượng; Phòng Quản lý Thương mại; Phòng Quản lý Công nghiệp; Chi cục Quản lý thị trường; Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp. Trong đó, Phòng Quản lý Năng lượng tham mưu về lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; Phòng Quản lý Thương mại tham mưu về lĩnh vực xăng dầu; Phòng Quản lý Công nghiệp tham mưu lĩnh vực hoá chất, khí.

Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện, năng lượng mới,

năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất trên địa bàn thành phố Đồng Nai đã được cơ quan quản lý nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cấp giấy phép hoạt động theo quy định. Quá trình hoạt động các doanh nghiệp thực hiện việc chấp hành các quy định pháp luật về lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG MỚI, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

1. Công tác xây dựng, phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp; điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 20/09/2024 phê duyệt danh mục điện trung thế nông thôn kế hoạch 2024 - 2025 và Quyết định số 1357/QĐ-UBND ngày 26/04/2025 phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

- Sở Công Thương Bình Phước không tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục đầu tư do không phát sinh nội dung trên và có văn bản gửi Công ty Điện lực Bình Phước đề nghị xây dựng và cung cấp danh mục đầu tư.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

2. Việc bố trí nguồn vốn bảo đảm xây dựng hạ tầng, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu lĩnh vực điện lực cấp tỉnh

Từ ngày 01/7/2025 đến 31/12/2025, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí nguồn vốn bảo đảm xây dựng hạ tầng, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu lĩnh vực điện lực cấp tỉnh; đồng thời không tham mưu UBND tỉnh báo cáo gửi Bộ Công Thương theo định kỳ, năm là không đúng quy định tại điểm e khoản 4 Điều 4 Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

3. Công tác kiểm tra, giám sát thi hành, thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển nguồn điện, lưới điện

Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không tổ chức thực hiện nội dung này là không đúng quy định tại điểm g khoản 4 Điều 4 Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

4. Công tác kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh điện lực đối với các dự án điện lực

Từ 01/7/2025 đến 31/12/2025, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện nội dung này là không đúng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực: “*Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với*

cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh điện lực đối với các dự án điện lực theo quy định tại Nghị định này”.

5. Công tác phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với đơn vị điện lực

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 phê duyệt danh sách cơ sở sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ban hành Quyết định số 36/QĐ-SCT ngày 08/3/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra năm 2024 *(qua đó đã thực hiện kiểm tra ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với 04 đơn vị điện lực)*.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước: Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 và số 181/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 phê duyệt danh sách cơ sở sử dụng điện quan trọng năm 2024 và năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 phê duyệt danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát; Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện giám sát việc ngừng giảm mức cung cấp điện của công ty Điện lực tỉnh, đơn vị phân phối và bán lẻ điện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Thông tư số 22/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 và điểm b khoản 3 Điều 16 Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng giảm mức cung cấp điện: “*b) Giám sát việc thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện của ... Công ty Điện lực tỉnh, Đơn vị phân phối và bán lẻ điện tại địa phương theo quy định tại Thông tư này*”.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá bán lẻ điện

6.1. Đối với các đơn vị bán lẻ điện

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Năm 2024 đã thực hiện kiểm tra các đơn vị bán lẻ điện thuộc địa bàn quản lý và đã có Báo cáo số 6864/BC-SCT ngày 04/12/2024 về báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra. Tuy nhiên 6 tháng đầu năm 2025 không giám sát các đơn vị bán lẻ điện thuộc địa bàn quản lý là không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương: “*Sở Công Thương có trách nhiệm: Kiểm tra, giám sát các đơn vị bán lẻ điện thuộc địa bàn quản lý trong việc thực hiện giá bán điện theo quy định tại Thông tư này*”.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, không thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị bán lẻ điện; Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị bán lẻ điện là không đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/05/2014 của Bộ trưởng



Bộ Công Thương.

6.2. Đối với các địa điểm cho thuê nhà

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 158/KH-SCT ngày 08/01/2024 và hành Kế hoạch số 189/KH-SCT ngày 09/01/2025 tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 28/8/2018 của Bộ Công Thương về tăng cường kiểm tra việc thực hiện giá bán lẻ điện cho sinh viên, người lao động thuê nhà để ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, qua đó đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, Công ty Điện lực Đồng Nai kiểm tra việc thực hiện giá bán lẻ điện và đã có báo cáo kết quả kiểm tra số 6878/SCT-TTR ngày 05/12/2024, số 2218/SCT-TTR ngày 08/04/2025 gửi về Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá bán lẻ điện tại các địa điểm cho thuê nhà để ở là không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương: *“Sở Công Thương có trách nhiệm:Kiểm tra và giám sát việc thực hiện tính định mức hộ sử dụng và giá bán lẻ điện tại các địa điểm cho thuê nhà để ở nhằm đảm bảo cho người thuê nhà được áp dụng đúng các quy định về giá bán lẻ điện sinh hoạt quy định tại Thông tư này”*.

7. Công tác phê duyệt đề án giá bán điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện tại khu công nghiệp

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) không thực hiện kiểm tra, giám sát giá bán điện trong Khu Công nghiệp Amata (Biên Hòa) là không thực hiện chỉ đạo tại Điều 2 Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai: *“Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá bán điện theo đúng quy định tại Quyết định này”*.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không phát sinh hồ sơ liên quan đến nội dung này.

- Kỳ tính giá điện năm 2024 tại Quyết định số 3416/QĐ-UBND đã kết thúc vào ngày 15/11/2025, Công ty TNHH Điện lực Amata (Biên Hoà) đã lập Đề án hiệu chỉnh giá bán lẻ điện năm 2025 gửi Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai và đã có Văn bản số 7111/VB-APB ngày 14/11/2025 về việc giải trình, kiến nghị các nội dung liên quan đến Đề án giá bán lẻ điện gửi Sở Công Thương. Tuy nhiên đến thời điểm thanh tra, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chưa hoàn thành việc thẩm tra Đề án hiệu chỉnh giá bán lẻ điện năm 2025 của Công ty TNHH Điện lực Amata.

8. Công tác hướng dẫn, chủ trì, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về hoạt động điện lực

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Đã tổ chức thực hiện 21/21 cuộc thanh tra, kiểm tra (02 cuộc thanh tra và 19 cuộc kiểm tra) theo Kế hoạch. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở các doanh nghiệp chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước: Đã tổ chức thực hiện 04/04 thanh tra,

kiểm tra (02 cuộc thanh tra và 2 cuộc kiểm tra) theo Kế hoạch. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở các doanh nghiệp chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai từ 01/7/2025 đến 01/10/2025 không thực hiện kiểm tra do có văn bản của UBND tỉnh tạm dừng thanh tra, kiểm tra đến ngày 01/10/2025 (Thông báo số 201/TB-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh).

9. Việc triển khai cơ chế chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới; tham mưu tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách

9.1. Việc triển khai cơ chế chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới

Trong năm 2024 và 2025, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh triển khai Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22/10/2024 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/03/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, cụ thể:

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Văn bản số 14409/UBND-KTN ngày 21/11/2024 và số 3168/UBND-KTN ngày 27/03/2025; các Quyết định số 3565/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 và số 792/QĐ-UBND ngày 11/03/2025.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước đã ban hành Văn bản số 953/SCT-NL ngày 14/5/2025 và tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 và số 564/QĐ-UBND ngày 12/3/2025.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn là không đúng quy định tại khoản 8 Điều 20 Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22/10/2024 của Chính phủ: “8. Báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn trước ngày 15 tháng 12 hàng năm” và điểm đ khoản 3 Điều 34 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ: “đ) Báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại địa phương trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.”

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) không tham mưu UBND tỉnh ban hành quy trình rút gọn việc thực hiện theo trình tự, thủ tục của pháp luật khi thực hiện đăng ký phát triển, đầu tư xây dựng, lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ là không đúng quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22/10/2024, cụ thể: “5. Trong thời gian không quá 45 ngày kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy trình rút gọn việc thực hiện theo trình tự, thủ tục của pháp luật”

9.2. Việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên, tham mưu



UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) có 60 văn bản chỉ đạo của cấp trên (Bộ Công Thương: 22; UBND tỉnh: 38), đã thực hiện 59/60 văn bản (01 văn bản không yêu cầu xử lý), tuy nhiên qua kiểm tra có 07 văn bản báo cáo trễ hạn thời gian từ 05 đến 14 ngày cụ thể: Văn bản số 4173/SCT-KTQLNL ngày 05/08/2024; số 7566/SCT-KTQLNL ngày 31/12/2024; số 7565/SCT-KTQLNL ngày 31/12/2024; số 942/SCT-KTQLNL ngày 17/02/2025; số 943/SCT-KTQLNL ngày 17/02/2025; số 2821/BC-SCT ngày 05/05/2025; số 239/SCT-KTQLNL ngày 10/01/2025.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước có 56 văn bản chỉ đạo của cấp trên (Bộ Công Thương: 34; UBND tỉnh: 22), đã thực hiện 56/56 văn bản, tuy nhiên qua kiểm tra có 04 văn bản báo cáo trễ hạn thời gian từ 03 đến 14 ngày, cụ thể: Văn bản số 2420/SCT-NL ngày 04/12/2024; số 1570/SCT-NL ngày 15/8/2024; số 175/SCT-QLNL ngày 21/01/2025; số 471/SCT-VP ngày 10/3/2025.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai có 36 văn bản chỉ đạo của cấp trên (Bộ Công Thương: 17 văn bản; UBND tỉnh: 19 văn bản), đã thực hiện báo cáo 36/36 văn bản, tuy nhiên qua kiểm tra có 05 văn bản Sở Công Thương Đồng Nai báo cáo trễ hạn thời gian từ 03 đến 23 ngày, cụ thể: Văn bản số 3424/SCT-QLNL ngày 28/10/2025; số 3716/SCT-QLNL ngày 06/11/2025; số 3777/SCT-QLNL ngày 07/11/2025; số 4917/SCT-QLNL ngày 16/12/2025; số 5014/SCT-QLNL ngày 18/12/2025.

Về việc tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, ngày 05/11/2025 Sở Công Thương ban hành Văn bản số 3661/SCT-QLNL gửi Bộ Công Thương xin hướng dẫn đối với trường hợp đã phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà nhưng chưa tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

10. Việc tham mưu công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy điện

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước đã ban hành Báo cáo số 2536/BC-SCT ngày 30/12/2024 về công tác quản lý nhà nước về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện năm 2024 gửi UBND tỉnh, Bộ Công Thương. Trang thông tin điện tử của Sở Công Thương đã ngưng hoạt động. Do đó, Đoàn Thanh tra không kiểm tra việc đăng tải quy trình vận hành hồ chứa thủy điện trên trang thông tin điện tử.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai:

+ Không đăng quy trình vận hành hồ trên trang thông tin điện tử của Sở đối với các hồ, đập thủy điện do Sở thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt là chưa thực hiện quy định tại điểm a khoản 10 Điều 12 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước: “a) Công bố trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan phê duyệt, cơ quan thẩm định, chủ quản lý và tổ chức, cá nhân khai thác đối với hồ chứa nước quan trọng đặc biệt, lớn, vừa”.

+ Không báo cáo định kỳ công tác quản lý nhà nước về quản lý an toàn

đập, hồ chứa thủy điện về UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện: “*Định kỳ trước ngày 31 tháng 3 hàng năm, Sở Công Thương nơi xây dựng đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo công tác quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa thủy điện năm trước trên địa bàn... ”.*

11. Kiểm tra, xác minh đối với các nhiệm vụ, quyền hạn khác của Sở Công Thương:

Công tác lập quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện; Công tác cấp phép hoạt động điện lực; Công tác tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển điện lực, phát triển việc ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải; Việc quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng xây dựng công trình ngành điện; Công tác kiểm tra, đề xuất xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; Việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành Điện; Việc thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên; Việc tham mưu phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp; Việc tiếp nhận kê khai đăng ký an toàn công trình, hồ chứa thủy điện; Việc tham mưu tiếp nhận phương án tích nước lần đầu của chủ đầu tư công trình điện; Việc kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của tỉnh về đập, hồ chứa thủy điện; Việc cung cấp, chia sẻ, cập nhật các thông tin, dữ liệu về thủy điện theo quy định vào Hệ thống cơ sở dữ liệu về vận hành công trình thủy điện; Công tác triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực ngành công thương trên địa bàn tỉnh. Kết quả Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã triển khai thực hiện và có một số nhiệm vụ không phát sinh (*Chi tiết đính kèm Phụ lục 1*).

12. Kết quả kiểm tra, xác minh đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo

Qua kiểm tra, xác minh đối với 07 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, kết quả các doanh nghiệp đã chấp hành tương đối tốt quy định pháp luật như: công tác cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện, quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, thực hiện hợp đồng mua bán điện. Tuy nhiên, vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế như sau:

12.1. Công ty điện lực Đồng Nai

- Công ty ban hành Văn bản số 3368/PCĐN-KD ngày 23/5/2024 báo cáo kết quả thực hiện tháng 4/2024 về xử lý thủ tục hành chính cấp điện trung áp trên địa bàn tỉnh chậm 13 ngày so với quy định tại Điều 8 Quy trình một cửa liên thông giữa Cơ quan nhà nước và Đơn vị điện lực trong giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai, cụ



thê: “*Chế độ báo cáo: Đơn vị điện lực báo cáo bằng văn bản định kỳ trước ngày 10 hàng tháng cho Sở Công Thương ...*”.

- Hồ sơ cấp điện cho Công ty Cổ phần Điện lực Hoàng Ngân (mã khách hàng BP01090036407) không ghi đầy đủ các nội dung, thông tin tại Biên bản treo tháo thiết bị đo đếm ngày 25/8/2024 như: Thiếu thông tin địa điểm sử dụng điện và mã điểm đo; không gạch chéo một số nội dung không có thông tin là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Thông tư số 42/2015/TT-BCT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Quy định đo đếm điện năng trong hệ thống điện, cụ thể: “*Treo, tháo Hệ thống đo đếm phải được ghi đầy đủ vào Biên bản treo, tháo, lắp đặt Hệ thống đo đếm phải được ghi đầy đủ vào Biên bản treo, tháo, lắp đặt thiết bị đo đếm theo mẫu do Đơn vị phân phối điện hoặc Đơn vị phân phối và bán lẻ điện quy định...*”.

12.2. Công ty Thủy điện Trị An

- Chưa cập nhật, bổ sung Phương án ứng phó thiên tai cho phù hợp với đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp là chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, cụ thể: “*Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện; tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi có trách nhiệm lập và rà soát, điều chỉnh, bổ sung hằng năm phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp.*”

- Công ty đang sử dụng Phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Trị An năm 2014 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh được phê duyệt theo Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai; Phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Trị An năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương được phê duyệt theo Quyết định số 2074/QĐ-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Bình Dương là không đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 34 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ, quy định: “*Trường hợp phương án ứng phó tình huống khẩn cấp sau 5 năm thực hiện còn phù hợp, không có nội dung điều chỉnh, bổ sung thì chủ sở hữu công trình thủy điện có trách nhiệm báo cáo cơ quan thẩm quyền phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp cho phép tiếp tục được sử dụng phương án ứng phó tình huống khẩn cấp...*”.

- Chưa cập nhật, bổ sung Phương án bảo vệ an toàn đập, hồ chứa thủy điện Trị An để trình UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt cho phù hợp với đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp là không đúng theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 35 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ: “*Nội dung phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện: k) Trách nhiệm của chủ sở hữu, đơn vị quản lý công trình thủy điện, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan*”.

12.3. Nhà máy thủy điện Thác Mơ - Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

- Lập và gửi bản kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền chậm trễ 95 ngày so với thời gian quy định tại điểm b

khoản 1 Điều 10 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ: “b) Đối với đập, hồ chứa nước đang khai thác mà chưa kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước thì tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước có trách nhiệm lập và gửi bản kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.”

- Chưa cập nhật, bổ sung Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho phù hợp với đơn vị hành chính chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

- Chưa cử người có thẩm quyền ra lệnh vận hành hồ chứa thủy điện và người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bộ phận quản lý vận hành công trình thủy điện tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện định kỳ theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực: “3. Người có thẩm quyền ra lệnh vận hành hồ chứa thủy điện và người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bộ phận quản lý vận hành công trình thủy điện phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện định kỳ tối thiểu 2 năm 1 lần.”

- Chưa tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng định kỳ kiến thức, kỹ năng về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện cho người làm công tác an toàn đập, hồ chứa thủy điện của công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ: “2. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện có trách nhiệm tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng định kỳ kiến thức, kỹ năng về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện cho người làm công tác an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi quản lý tối thiểu 2 năm 1 lần.”

12.4. Nhà máy thủy điện Phú Tân 2 - Công ty Cổ phần ANI Power

- Thực hiện lưu trữ báo cáo quan trắc thủy văn trên phần mềm theo dõi quan trắc và file dữ liệu trên máy tính nhưng chưa in và lưu trữ bản gốc theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 15 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin báo cáo quan trắc thủy văn: “b) Văn bản gốc phải được gửi đến chủ sở hữu, chủ quản lý để theo dõi và lưu trữ hồ sơ quản lý”.

- Chưa lập cơ sở dữ liệu công trình thủy điện Phú Tân 2 theo mẫu quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/07/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương: “Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm rà soát hồ sơ, hiện trạng đập, hồ chứa để lập cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa thủy điện gửi Sở Công Thương nơi xây dựng đập, hồ chứa thủy điện. Mẫu cơ sở dữ liệu quy định tại Phụ lục VII Thông tư này”.

- Tại thời điểm kiểm tra, Công ty không cung cấp được Quyết định phê duyệt của UBND cấp huyện đối với phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Phú Tân 2 năm 2024.

12.5. Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Bình Phước; Công ty TNHH Năng lượng mặt trời KPF; Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Minh Tâm

Các doanh nghiệp trên thực hiện dự án năng lượng mặt trời áp mái trang trại, tuy nhiên chưa thực hiện việc kê khai trang trại theo quy định khoản 3 Điều 6 Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: “3. Trách nhiệm của chủ trang trại: a) Kê khai thông tin về trang trại theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã trước ngày 15 tháng 11 hằng năm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai;”

II. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC DẦU KHÍ

1. Lĩnh vực xăng dầu

1.1. Công tác cấp giấy chứng nhận và giấy xác nhận bán lẻ xăng dầu

Trong năm 2024 và năm 2025, Sở Công Thương đã cấp/cấp bổ sung, sửa đổi 568 Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (gọi tắt là Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu) và 15 Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (gọi tắt là Giấy xác nhận đại lý bán lẻ xăng dầu), cụ thể:

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) cấp 200 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu và 11 Giấy xác nhận đại lý bán lẻ xăng dầu.
- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước cấp 267 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu và 4 Giấy xác nhận đại lý bán lẻ xăng dầu.
- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cấp 101 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

Đồng thời, Sở Công Thương đang theo dõi hệ thống phân phối xăng dầu của 10 thương nhân phân phối xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra, xác minh đối với 31 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu; trong đó có 24 Giấy do Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) cấp; 04 Giấy do Sở Công Thương tỉnh Bình Phước cấp; 03 Giấy do Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cấp, kết quả:

- Có 27 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu được Sở Công Thương Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cấp với thời hạn 6 tháng và 1 năm (đính kèm Phụ lục 2), cụ thể: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã cấp 03 giấy với thời hạn 01 năm và 21 giấy với thời hạn 06 tháng (trong 21 giấy, có 11 giấy đã được cấp lại với thời hạn 05 năm); Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã cấp 03 giấy với thời hạn 01 năm. Về việc này, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) có các Văn bản số 1988/SCT-QLTM, số 1993/SCT-QLTM và số 1994/SCT-QLTM ngày 28/3/2025 kiến nghị UBND tỉnh xem xét chấp thuận cho Sở Công Thương thực hiện cấp tạm Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Ngày 31/3/2025, Chủ tịch UBND tỉnh có Văn bản số 3288/UBND-KTNS đề nghị Sở Công Thương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 30/9/2014 của Chính phủ để thực hiện các thủ tục cấp/cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy

định. Việc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ và mới) cấp 27 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu với thời hạn 6 tháng và 1 năm là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu: “*Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu có thời hạn hiệu lực là năm (05) năm kể từ ngày cấp mới*”.

- Có 04 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu được Sở Công Thương tỉnh Bình Phước cấp, trong đó thể hiện nội dung cửa hàng bán lẻ xăng dầu (*thuộc đại lý bán lẻ xăng dầu*) có 03 thương nhân cung cấp xăng dầu, cụ thể: Cấp 02 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 78/GCNĐDK-SCT ngày 06/6/2025 và số 104/GCNĐDK-SCT ngày 27/6/2025 cho Công ty TNHH MTV Minh Ngọc BP (*là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có 01 thương nhân cung cấp xăng dầu*); cấp 02 Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 81/GCNĐDK-SCT ngày 10/6/2025 và số 82/GCNĐDK-SCT ngày 10/6/2025 cho Công ty TNHH MTV xăng dầu Thanh Thái BP (*đại lý bán lẻ xăng dầu có 03 thương nhân cung cấp xăng dầu*) là không đúng quy định của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu, tại khoản 14 Điều 3 quy định: “*Đại lý bán lẻ xăng dầu là thương nhân làm đại lý để thực hiện việc bán lẻ xăng dầu tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu của mình cho bên giao đại lý là thương nhân đầu mối hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu để hưởng thù lao*”; và tại khoản 2 Điều 24, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ quy định Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện dưới đây được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu: “*Thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu...có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu)...*”. Ngoài ra, theo quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu không quy định cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc đại lý bán lẻ xăng dầu được lấy 03 nguồn xăng dầu từ các thương nhân kinh doanh xăng dầu khác nhau (*trừ trường hợp đại lý bán lẻ xăng dầu có duy nhất 01 cửa hàng bán lẻ xăng dầu*).

Kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ cấp/cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên Hệ thống Phần mềm một cửa của Sở Công Thương thể hiện trong tháng 3/2025, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã từ chối tiếp nhận 14 hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu, với lý do: Đề nghị doanh nghiệp bổ sung Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định. Việc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã từ chối tiếp nhận cấp/cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu với lý do nêu trên là không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu: “*...Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán*

lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; Bản gốc Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp; Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi”; tại điểm đ khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định những hành vi không được làm trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: *“Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ, nộp các chi phí ngoài quy định của pháp luật”*.

1.2. Công tác thanh tra, kiểm tra điều kiện kinh doanh xăng dầu

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, Sở Công Thương sẽ thực hiện 10 cuộc thanh tra, kiểm tra (04 cuộc thanh tra và 06 cuộc kiểm tra) trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Kết quả: Đã triển khai thực hiện 08/10 cuộc, 02 cuộc không thực hiện do có văn bản của UBND tỉnh tạm dừng thanh tra, kiểm tra đến ngày 01/10/2025 (Thông báo số 201/TB-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh). Qua thanh tra, kiểm tra đã xử lý vi phạm hành chính, chấn chỉnh thiếu sót đối với các doanh nghiệp. Tuy nhiên năm 2024, Sở Công Thương không xây dựng kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Năm 2025 có xây dựng kế hoạch hậu kiểm đối với 09 doanh nghiệp nhưng không triển khai thực hiện.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước: Theo Kế hoạch thanh tra năm 2024, Sở Công Thương sẽ thực hiện 01 cuộc thanh tra trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Tuy nhiên điều chỉnh giảm, không thực hiện; năm 2025, không xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên quan đến lĩnh vực xăng dầu. Đồng thời, không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu trong năm 2024 và năm 2025.

- Sở Công Thương Đồng Nai: Không thực hiện kiểm tra, không tiến hành hậu kiểm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

1.3. Kiểm tra, xác minh đối với các nhiệm vụ, quyền hạn khác của Sở Công Thương

Công tác bình ổn thị trường xăng dầu; Việc giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực kinh doanh xăng dầu; Việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xăng dầu; Công tác tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, đề án liên quan đến lĩnh vực xăng dầu. Kết quả Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã triển khai thực hiện và có một số nhiệm vụ không phát sinh (*Chi tiết đính kèm Phụ lục 1*).

1.4. Kết quả kiểm tra, xác minh đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xăng dầu

Qua kiểm tra, xác minh đối với 04 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xăng dầu, nhận thấy các doanh nghiệp đã chấp hành tương đối tốt quy định pháp luật về kinh doanh xăng dầu như về kho chứa xăng dầu; phương tiện vận tải xăng dầu; phòng thử nghiệm chất lượng xăng dầu; hệ thống phân phối xăng dầu. Tuy nhiên, vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế và vi phạm như sau:

1.4.1. Công ty Cổ phần Khai thác dầu khí Bạch Hổ (gọi tắt là Công ty Bạch Hổ)

Công ty Bạch Hổ báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê Quý 2 năm 2025 chậm trễ thời gian so với quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thương nhân phân phối xăng dầu có trách nhiệm: "... Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê ... về Bộ Công Thương và Sở Công Thương tại địa bàn nơi thương nhân thuê kho xăng dầu trước ngày 10 của tháng đầu tiên của kỳ kế tiếp". Đồng thời, Công ty Bạch Hổ không báo cáo đúng thực tế về số lượng kho chứa xăng dầu (thực tế Công ty Bạch Hổ đang thuê 02 kho chứa xăng dầu là Kho xăng dầu Dương Đông và Tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ, nhưng các báo cáo chỉ thể hiện 01 kho là Tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ).

1.4.2. Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Nai (gọi tắt là Công ty CPTMDK Đồng Nai)

a) Bán xăng dầu ngoài hệ thống phân phối

Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2024 đến tháng 7/2024, Công ty CPTMDK Đồng Nai bán xăng dầu cho Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Trần Vinh, với số lượng 396.000 lít xăng dầu (xăng A95-III: 340.000 lít; dầu DO: 56.000 lít) với tổng số tiền (đã bao gồm thuế VAT) là 8.462.020.000 đồng. Trong khi Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Trần Vinh không thuộc hệ thống phân phối xăng dầu của Công ty CPTMDK Đồng Nai, không phải là thương nhân phân phối, không phải là người tiêu dùng, không phải là đơn vị trực tiếp sử dụng xăng dầu phục vụ sản xuất là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ, được sửa đổi bởi khoản 12 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ quy định quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối xăng dầu: "Ngoài việc bán lẻ tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trực thuộc thương nhân, nhưng quyền thương mại cho thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu, bán xăng dầu cho các đơn vị trực tiếp sử dụng xăng dầu phục vụ sản xuất, chỉ được giao xăng dầu bằng hình thức đại lý quy định tại Luật Thương mại cho thương nhân làm đại lý ...". Đồng thời, qua đối soát nội dung Hợp đồng mua bán xăng dầu số 11/2024/HĐKT/DKĐN-TRANVINH ngày 31/12/2023 thể hiện Công ty CPTMDK Đồng Nai cung cấp mặt hàng dầu DO 0.05S-II cho Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Trần Vinh nhưng trên thực tế, Công ty CPTMDK Đồng Nai đã bán mặt hàng là xăng A95-III cho Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Trần Vinh là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hợp đồng mua bán xăng dầu: "Hợp đồng mua bán xăng dầu phải được lập thành văn bản, có các nội dung chủ yếu sau: ...chủng loại xăng dầu,...".

Ngoài ra, theo hồ sơ do Công ty CPTMDK Đồng Nai cung cấp thể hiện Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Thắng Lợi thuộc hệ thống phân phối xăng dầu của Công ty CPTMDK Đồng Nai nhưng qua đối soát các hồ sơ, tài liệu có



liên quan thể hiện Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Thăng Lợi đang là đại lý bán lẻ xăng dầu của thương nhân phân phối xăng dầu khác là Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại dịch vụ Thiên Phát Đạt.

b) Sử dụng nhân viên trực tiếp kinh doanh khi chưa được đào tạo huấn luyện về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường

Sử dụng 02 nhân viên bán hàng trực tiếp chưa được đào tạo huấn luyện về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về điều kiện đối với thương nhân phân phối xăng dầu: “*Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành*”.

c) Báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu

Báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê Quý 2 năm 2025 chậm trễ thời gian so với quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương quy định thương nhân phân phối xăng dầu có trách nhiệm: “... Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê ... về Bộ Công Thương và Sở Công Thương tại địa bàn nơi thương nhân thuê kho xăng dầu trước ngày 10 của tháng đầu tiên của kỳ kế tiếp”.

1.4.3. Công ty TNHH xăng dầu Lan Phụng (gọi tắt là Công ty Lan Phụng)

a) Việc xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng

Chưa xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc hệ thống quản lý chất lượng chuyên ngành dầu khí là không đúng quy định tại khoản 15 Điều 15 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối xăng dầu: “*Phải xây dựng, áp dụng, duy trì có hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng; ...*”; và tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thương nhân phân phối xăng dầu phải thực hiện các quy định sau đây: “*Xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2008 hoặc hệ thống quản lý chất lượng chuyên ngành dầu khí theo tiêu chuẩn ISO/TS 29001 : 2010*”.

b) Về việc báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê

Không thực hiện báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê định kỳ hàng quý, gửi Bộ Công Thương và Sở Công Thương tại địa bàn nơi Công ty Lan Phụng thuê kho là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thương nhân phân phối xăng dầu có trách nhiệm: “... Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê ...

về Bộ Công Thương và Sở Công Thương tại địa bàn nơi thương nhân thuê kho xăng dầu trước ngày 10 của tháng đầu tiên của kỳ kế tiếp.”

c) Việc mua bán xăng dầu không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp

Cửa hàng bán lẻ xăng dầu chi nhánh Xuân Phú thuộc sở hữu của Công ty TNHH xăng dầu Lan Phương lấy nguồn cung cấp xăng dầu từ Chi nhánh Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (theo Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 83/GCNĐDK-SCT ngày 22/6/2021 do Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai) nhưng trong khoảng thời gian từ tháng 01/2024 đến tháng 5/2024 đã mua xăng dầu và đã được Công ty TNHH xăng dầu Lan Phương xuất 286 hoá đơn giá trị gia tăng, với tổng số tiền là 1.775.898.195 đồng là có dấu hiệu vi phạm trong việc kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí: “*Kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp*”.

1.4.4. Công ty Cổ phần xăng dầu Petro Bình Phước (gọi tắt là Công ty Petro Bình Phước):

Báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2025 chậm trễ thời gian so với quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thương nhân phân phối xăng dầu có trách nhiệm: “...*Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê ... về Bộ Công Thương và Sở Công Thương tại địa bàn nơi thương nhân thuê kho xăng dầu trước ngày 10 của tháng đầu tiên của kỳ kế tiếp.*”

2. Lĩnh vực khí

2.1. Việc cấp giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh khí

Trong năm 2024 và năm 2025, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ và mới) đã cấp 13 Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí LPG vào chai và Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh khí LPG, cụ thể:

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Đã cấp 03 Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí LPG và 07 Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh khí LPG.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai: Đã cấp 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí LPG; 02 Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh khí LPG.

Qua kiểm tra 02 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG; 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí LPG vào chai), kết quả, Sở Công Thương đã cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh khí LPG và Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí LPG vào chai theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại



Điều 38 và Điều 40 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

2.2. Công tác thanh tra, kiểm tra điều kiện hoạt động kinh doanh khí

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Theo Kế hoạch kiểm tra, Sở Công Thương sẽ thực hiện 18 cuộc kiểm tra trong lĩnh vực khí. Kết quả: Đã triển khai thực hiện 11/18 cuộc kiểm tra, 07 cuộc không thực hiện do có văn bản của UBND tỉnh tạm dừng thanh tra, kiểm tra đến ngày 01/10/2025 (Thông báo số 201/TB-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh); qua kiểm tra đã xử lý vi phạm hành chính và chấn chỉnh thiếu sót đối với các doanh nghiệp. Tuy nhiên trong năm 2024 và năm 2025, Sở không xây dựng kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm đối với lĩnh vực khí.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước: Năm 2024 không xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, năm 2025 xây dựng kế hoạch thanh tra 01 cuộc nhưng không thực hiện. Năm 2024, 2025 không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm đối với lĩnh vực khí.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không hậu kiểm đối với lĩnh vực khí.

2.3. Kiểm tra, xác minh đối với các nhiệm vụ, quyền hạn khác của Sở Công Thương:

Việc giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại liên quan đến hoạt động kinh doanh khí; Việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực khí; Công tác tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, Đề án liên quan đến lĩnh vực khí. Kết quả Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cũ, Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã triển khai thực hiện và có một số nhiệm vụ không phát sinh (*Chi tiết đính kèm Phụ lục 1*).

III. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC HÓA CHẤT

1. Việc tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển ngành hóa chất trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 726/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 theo chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Văn bản số 3698/BCT-HC ngày 30/6/2022 và Quyết định số 1189/QĐ-BCT ngày 16/5/2024. Sở Công Thương đã thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã có Văn bản số 4432/SCT-KT&NL ngày 25/7/2022 tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời có Văn bản số 6877/SCT-KTQLNL ngày 05/12/2024 đề nghị các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố báo cáo, cung cấp thông tin tiến độ thực hiện chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (*theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 14326/UBND-KTN ngày 19/11/2024*) và có Báo cáo số 245/BC-SCT ngày 10/01/2025; tuy nhiên báo cáo chậm 11 ngày so với thời hạn quy định.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Phước tại Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 31/10/2023 về việc phát triển ngành công nghiệp hoá chất tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chủ trì, tham mưu xây dựng Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 trong năm 2026 theo các Văn bản số 4363/UBND-KTN ngày 29/8/2025 và số Văn bản số 7437/UBND-KTN ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh.

2. Việc cấp giấy chứng nhận, giấy phép đối với hoạt động hoá chất

Trong năm 2024 và năm 2025, Sở Công Thương đã cấp 213 giấy chứng nhận, giấy phép trong hoạt động hoá chất, cụ thể:

Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) cấp 122 Giấy chứng nhận; Sở Công Thương tỉnh Bình Phước cấp 03 Giấy chứng nhận; Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cấp 29 Giấy chứng nhận, 02 Giấy phép kinh doanh, 57 Giấy phép nhập khẩu. Ngoài ra, đã tham mưu UBND tỉnh cấp 04 Giấy phép nhập khẩu hóa chất Bảng 2, Bảng 3.

Qua kiểm tra 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp đối với Công ty TNHH Hwaseung Chemical Việt Nam và kiểm tra thực tế cơ sở, vật chất tại Công ty, kết quả: Hệ thống rãnh thu gom hoá chất của 08 kho chứa hoá chất của Công ty đều không đảm bảo điều kiện thoát nước tốt (*rãnh thu gom có độ sâu khoảng 02cm; bề rộng khoảng 06cm*). Tuy nhiên, theo kết quả thẩm định thực tế điều kiện sản xuất và kinh doanh hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp tại Biên bản ngày 30/12/2025, Đoàn thẩm định của Sở Công Thương xác nhận Công ty đáp ứng yêu cầu đối với nội dung: "Sản xưởng, kho chứa hoá chất ... có rãnh thu gom và thoát nước tốt" là chưa phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất: "*Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt*".

3. Việc tổ chức xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất độc cấp tỉnh

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 01/4/2024; Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 10/10/2024 về tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất độc cấp tỉnh năm 2024 tại Công ty TNHH Bosch Việt Nam. Tuy nhiên, Sở Công Thương đã báo cáo kết quả triển khai thực hiện chậm trễ 06 ngày so với thời hạn quy định tại Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh; không tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ 06 tháng về kết quả thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc của địa phương về Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và Bộ Công Thương theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Quyết định số 26/2016/QĐ-TTg ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại



Văn bản số 2645/UBND-KTN ngày 23/3/2023.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh năm 2024 theo mục 4 Điều 1 Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh; không tham mưu báo cáo định kỳ 06 tháng và hàng năm tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc của địa phương về Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn và Bộ Công Thương theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 37 Quyết định số 26/2016/QĐ-TTg ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 1089/SCT-QLCN ngày 11/8/2025 và số 2573/SCT-QLCN ngày 01/10/2025 kiến nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh thời gian thực hiện nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất độc cấp tỉnh với thời gian thực hiện hoàn thành trong năm 2026 và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 4363/UBND-KTN ngày 29/8/2025 và số 7437/UBND-KTN ngày 14/10/2025.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực hóa chất

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Theo Kế hoạch kiểm tra (được phê duyệt tại các Quyết định số 36/QĐ-SCT ngày 08/3/2024 và số 32/QĐ-SCT ngày 12/02/2025 của Giám đốc Sở Công Thương), Sở Công Thương sẽ thực hiện 25 cuộc kiểm tra trong lĩnh vực hoá chất. Kết quả: Đã thực hiện 09/25 cuộc, 16 cuộc không thực do có văn bản của UBND tỉnh tạm dừng thanh tra, kiểm tra đến ngày 01/10/2025 (Thông báo số 201/TB-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh); qua kiểm tra đã xử lý vi phạm hành chính và chấn chỉnh thiếu sót đối các doanh nghiệp. Tuy nhiên, Sở không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm đối với lĩnh vực hoá chất.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước: Theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra (được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 và số 1962/QĐ-UBND ngày 18/12/2024; Quyết định số 152/QĐ-SCT ngày 24/11/2024 của Giám đốc Sở Công Thương), Sở Công Thương sẽ thực hiện thực hiện 10 cuộc thanh tra, kiểm tra (02 cuộc thanh tra; 08 cuộc kiểm tra). Kết quả: Đã thực hiện 09/10 cuộc thanh tra, kiểm tra, 01 cuộc thanh tra do điều chỉnh giảm. Tuy nhiên, Sở không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm đối với lĩnh vực hoá chất.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện hậu kiểm đối với lĩnh vực hoá chất.

5. Kiểm tra, xác minh đối với việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hoá chất

Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã triển khai thực hiện (Chi tiết đính kèm Phụ lục 1).

6. Kết quả kiểm tra, xác minh đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hoá chất

Qua kiểm tra, xác minh đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực

hoá chất (04 doanh nghiệp đang hoạt động, 01 doanh nghiệp không kiểm tra, xác minh là Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Phước Điền Phát đã tạm ngừng hoạt động từ tháng 02/2026 được phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính xác nhận ngày 04/02/2026). Kết quả các doanh nghiệp đã chấp hành tốt quy định pháp luật về hoạt động hoá chất, như việc bảo quản hoá chất trong sản xuất, kinh doanh; vận chuyển hoá chất; nhân lực chuyên môn. Tuy nhiên vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế và vi phạm như sau:

6.1. Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG DongWha (gọi tắt là Công ty Dongwaha)

- Không bố trí kho chứa hoá chất nguy hiểm (Axít formic và Natri hydroxít dùng làm nguyên liệu, dung môi hoặc chất trung gian trong sản xuất keo Ureformaldehyde) và không có biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất là không đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện chung về đảm bảo an toàn trong sản xuất hóa chất: “2. Nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, ...; 3. Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất...”.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển hoá chất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ và chúng nhận kiểm định xitec chứa hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định phương tiện, thiết bị, bồn chứa đối với hoạt động vận chuyển hóa chất phải đáp ứng các yêu cầu sau đây: “1. Phương tiện, thiết bị, bồn chứa phục vụ hoạt động vận chuyển hóa chất phải được đăng kiểm, kiểm định, cấp phép vận chuyển hóa chất nguy hiểm theo quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; 2. Phương tiện, thiết bị, bồn chứa phục vụ hoạt động vận chuyển hóa chất phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; ... đảm bảo an toàn phòng, chống cháy nổ ...”.

- Sử dụng người trực tiếp điều hành sản xuất không có trình độ đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định về yêu cầu chuyên môn đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất: “Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất phải có người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất có bằng cử nhân hoặc tương đương trở lên ngành đào tạo về hóa học ...”.

- Không tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 và không mời đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2025 là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định về biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất: “Hàng năm các cơ sở hóa chất phải tổ chức diễn tập phương án ứng phó sự cố hóa chất đã được xây dựng trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất với sự chứng

kiến hoặc chỉ đạo của đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương”.

6.2. Đối với Công ty TNHH Hoá Keo Kỹ Thuật

- Không bố trí Quy trình thao tác an toàn tại khu vực xưởng sản xuất Formalin và khu vực xưởng sản xuất keo là không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định nhà xưởng, kho chứa sản xuất hóa chất phải đáp ứng các điều kiện sau: *“Phải có quy trình thao tác an toàn. Quy trình phải được niêm yết tại khu vực sản xuất hóa chất có điều kiện”.*

- Chưa trang bị đầy đủ trang thiết bị ứng phó sự cố hoá chất theo các nội dung đề ra trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đã xây dựng vào tháng 01/2015 là không đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định trang thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, phương tiện bảo hộ cá nhân trong hoạt động hóa chất phải đáp ứng các yêu cầu sau đây: *“Trang thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất phải đáp ứng đúng và đủ theo ... Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được ban hành tại cơ sở hóa chất”.*

- Chưa bố trí rãnh thu gom hoá chất tại khu vực sản xuất keo; kho chứa hoá chất (nguyên liệu và thành phẩm) là không đúng quy định tại 5.15 khoản 5 Mục II Thông tư số 48/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hoá chất nguy hiểm; được sửa đổi bởi khoản 10 Mục II về sửa đổi 1:2024 QCVN 05A:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BCT ngày 10/10/2024 của Bộ Công Thương quy định: *“Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm dạng lỏng phải có hệ thống thu gom để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường; ...”.*

- Sử dụng phương tiện vận chuyển hoá chất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ và chứng nhận kiểm định xitec chứa hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định phương tiện, thiết bị, bồn chứa đối với hoạt động vận chuyển hóa chất.

- Không bổ sung, chỉnh sửa Biện pháp ứng phó sự cố phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất, trong khi có sự thay đổi về nhân sự lực lượng ứng phó sự cố hoá chất có sự thay đổi (*thay đổi thành viên và số lượng thành viên*) và hàm lượng, công suất sản xuất sản phẩm có sự thay đổi (*tăng công suất, tăng hàm lượng formalin từ 37% lên 41% đến 44%*) là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định việc thực hiện Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: *“Trường hợp tổ chức, cá nhân đã ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất có sự thay đổi trong quá trình đầu tư và hoạt động liên quan đến những nội dung đề ra trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất ... tổ chức, cá nhân phải bổ sung, chỉnh sửa Biện pháp”.*

- Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 nhưng không mời đại

diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự chứng kiến là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định về biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất.

- Không tổ chức hoặc không cử người (*11 cá nhân, gồm: 03 công nhân; 08 nhân viên văn phòng*) tham gia các khóa huấn luyện an toàn hóa chất là không đúng quy định tại Điều 29 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định đối tượng phải được huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất: “1. Tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất có trách nhiệm tổ chức huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất cho các đối tượng được quy định tại khoản 3 Điều này định kỳ 02 năm một lần, ... Việc huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất có thể do tổ chức, cá nhân tự thực hiện hoặc thông qua tổ chức tư vấn. Tổ chức, cá nhân và tổ chức tư vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất; ...”.

- Sản xuất keo amino có hàm lượng formandehyde tự do, với mức trung bình từ 0,17 đến 0,20 (*theo kết quả thử nghiệm của Công ty TNHH Chứng nhận và Thử nghiệm OPACONTROL*) và có độc cấp tính thuộc nhóm 3 theo quy tắc và hướng dẫn kỹ thuật của GHS, có nguy hại đến sức khỏe (*ăn mòn da, độc tính gây ung thư*); trong khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hoá chất hạn chế sản xuất là không đúng quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ, tại Điều 14 quy định về Hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp bao gồm: “...2. Hỗn hợp chất chứa các chất có trong Phụ lục II kèm theo Nghị định này được phân loại theo quy định tại Điều 23 của Nghị định này thuộc ít nhất một trong các nhóm phân loại sau đây: ...; b) Tác nhân gây ung thư cấp 1A, 1B; ...”; và tại khoản 4 Điều 15, được sửa đổi bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định: “Tổ chức, cá nhân, trừ tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp quy định tại Điều 16a của Nghị định này, chỉ được sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép ...”.

6.3. Công ty TNHH Hwaseung Chemical Việt Nam (gọi tắt là Công ty Hwaseung Chemical)

- Chưa trang bị đầy đủ trang thiết bị ứng phó sự cố hoá chất theo các nội dung đề ra trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất là không đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định trang thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, phương tiện bảo hộ cá nhân trong hoạt động hóa chất.

- Hệ thống rãnh thu gom hoá chất của 08 kho chứa hoá chất không đảm bảo điều kiện thoát nước tốt (*rãnh có độ sâu khoảng 02cm; bề rộng khoảng 06cm*) là không đúng quy định tại 5.15 khoản 5 Mục II Thông tư số 48/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hoá chất nguy hiểm; được sửa đổi bởi khoản 10 Mục II về sửa đổi

1:2024 QCVN 05A:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BCT ngày 10/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Không tổ chức hoặc không cử 07 cá nhân là các đối tượng đối tượng phải được huấn luyện an toàn hóa chất (*Nhóm 1: 04 cá nhân; Nhóm 2: 01 cá nhân; Nhóm 3: 02 cá nhân*) là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ.

- Không bổ sung, chỉnh sửa Biện pháp ứng phó sự cố phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất, trong khi có sự thay đổi về nhân sự Ban chỉ huy ứng phó sự cố hoá chất; nhân sự Đội an toàn và ứng phó sự cố hoá chất có sự thay đổi (*thay đổi thành viên và số lượng thành viên*) là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định về thực hiện Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất.

- Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 và năm 2025 nhưng không mời đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2025 là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định về biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hoá chất.

- Tồn chứa hoá chất nguy hiểm trong kho không đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và kho này không được nêu trong nội dung Biện pháp ứng phó sự cố phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đã ban hành là không đúng quy định của Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, tại khoản 1 Điều 25 quy định: “*Nhà xưởng, kho chứa phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn trong hoạt động hóa chất theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan*”; và tại khoản 6 Điều 36 quy định: “*Trường hợp tổ chức, cá nhân đã ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất có sự thay đổi trong quá trình đầu tư và hoạt động liên quan đến những nội dung đề ra trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Nghị định này, tổ chức, cá nhân phải bổ sung, chỉnh sửa Biện pháp*”.

6.4. Công ty TNHH Young Eun Vina

- Không bố trí Quy trình thao tác an toàn; biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất keo và khu vực 01 kho chứa hoá chất (*thành phẩm và bán thành phẩm*) là không đúng quy định của Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, tại khoản 3 Điều 4 quy định: “*Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất. ...*”; và tại điểm b khoản 2 Điều 7 quy định: “*Phải có quy trình thao tác an toàn. Quy trình phải được niêm yết tại khu vực sản xuất hóa chất có điều kiện*”.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển hoá chất không đáp ứng điều kiện về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (*không có Giấy phép vận chuyển hàng hóa*

nguy hiểm, Giấy tập huấn vận chuyển hàng nguy hiểm của lái xe, ...) là không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định phương tiện, thiết bị, bồn chứa đối với hoạt động vận chuyển hóa chất.

- Không tổ chức hoặc không cử 03 cá nhân thuộc 03 nhóm (nhóm 1; nhóm 2; nhóm 3) là các đối tượng phải được huấn luyện an toàn hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ.

- Không tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 và không mời đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2025 là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định về biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất.

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG TIỀN HÀNH THANH TRA

Qua thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương về quản lý nhà nước lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất, nhận thấy Sở Công Thương đã thực hiện tốt về công tác lập quy hoạch phát triển, phương án phát triển mạng lưới; cấp mới, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phát điện, phân phối điện, lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện; phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp; thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển điện lực; triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực ngành Công Thương; tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, đề án lĩnh vực xăng dầu, tổ chức triển khai kịp thời các văn bản của Bộ Công thương và UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước. Các doanh nghiệp được kiểm tra, xác minh đã chấp hành tương đối đầy đủ những quy định pháp luật như công tác cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện, quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, thực hiện hợp đồng mua bán điện, chấp hành tương đối tốt quy định pháp luật về kinh doanh xăng dầu như kho chứa xăng dầu, phương tiện vận tải xăng dầu, phòng thử nghiệm chất lượng xăng dầu, hệ thống phân phối xăng dầu; chấp hành tốt quy định pháp luật về hoạt động hoá chất như bảo quản hoá chất trong sản xuất, kinh doanh; vận chuyển hoá chất; nhân lực chuyên môn.

Tuy nhiên vẫn còn có một số tồn tại, thiếu sót, hạn chế và vi phạm như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG MỚI, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

1. Đối với Sở Công Thương

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chưa tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí nguồn vốn bảo đảm xây dựng hạ tầng, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu lĩnh vực điện lực cấp tỉnh phù hợp với phát triển điện lực tại địa phương và kết nối vào hệ thống thông tin, dữ liệu điện lực của Bộ Công



Thương là không đúng theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 4 Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chưa tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát thi hành, thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển nguồn điện, lưới điện là không đúng theo quy định tại điểm g khoản 4 Điều 4 Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh điện lực đối với các dự án điện lực là không đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 21 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, không thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát; Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện giám sát việc ngừng giảm mức cung cấp điện của Công ty điện lực tỉnh, đơn vị phân phối và bán lẻ điện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Thông tư số 22/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020; điểm b khoản 3 Điều 16 Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, không thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị bán lẻ điện và giá bán lẻ điện tại các địa điểm cho thuê nhà để ở; Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị bán lẻ điện và giá bán lẻ điện tại các địa điểm cho thuê nhà để ở là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) không thực hiện giám sát các đơn vị bán lẻ điện thuộc địa bàn quản lý là không đúng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) không thực hiện kiểm tra, giám sát giá bán điện trong Khu Công nghiệp Amata là không đúng theo chỉ đạo tại Điều 2 Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chậm thực hiện trong việc thẩm tra và trình UBND tỉnh phê duyệt đề án hiệu chỉnh giá bán lẻ điện năm 2025 của Công ty TNHH Điện lực Amata Biên Hoà.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn là không đúng theo quy định tại khoản 8 Điều 20 Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22/10/2024 và điểm đ khoản 3 Điều 34 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) không tham mưu UBND tỉnh ban hành quy trình rút gọn việc thực hiện theo trình tự, thủ tục của pháp luật khi đăng ký phát triển, đầu tư xây dựng, lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ là không đúng theo quy định tại

khoản 5 Điều 20 Nghị định số 135/2024/NĐ-CP ngày 22/10/2024 của Chính phủ.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã thực hiện 07 văn bản trễ hạn thời gian từ 05 đến 14 ngày; Sở Công Thương tỉnh Bình Phước đã thực hiện 04 văn bản trễ hạn thời gian từ 03 đến 14 ngày. Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai đã thực hiện 05 văn bản trễ hạn thời gian từ 03 đến 23 ngày.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai: Không đăng quy trình vận hành hồ trên trang thông tin điện tử của Sở đối với các hồ, đập thủy điện do Sở thẩm định là không đúng theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 12 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Không thực hiện báo cáo định kỳ công tác quản lý nhà nước về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện năm 2024 là không đúng theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 09/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Trách nhiệm về những tồn tại, thiếu sót nêu trên thuộc về Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phụ trách, các phòng chuyên môn và tập thể, cá nhân có liên quan.

2. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo

2.1. Công ty Điện lực Đồng Nai

- Báo cáo kết quả thực hiện tháng 4/2024 về xử lý thủ tục hành chính cấp điện trung áp trên địa bàn tỉnh chậm 13 ngày so với quy định tại Điều 8 Quy trình một cửa liên thông giữa Cơ quan nhà nước và Đơn vị điện lực trong giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Hồ sơ cấp điện cho Công ty Cổ phần Điện lực Hoàng Ngân không ghi đầy đủ các nội dung, thông tin tại Biên bản treo tháo thiết bị đo đếm ngày 25/8/2024 là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Thông tư số 42/2015/TT-BCT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Công ty Điện lực Đồng Nai và cá nhân có liên quan.

2.2. Công ty Thủy điện Trị An

- Không cập nhật, bổ sung Phương án ứng phó thiên tai cho phù hợp với đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

- Sử dụng Phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Trị An đã quá thời hạn 5 năm nhưng Công ty chưa báo cáo cơ quan có thẩm quyền là không đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 34 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ.

- Không cập nhật, bổ sung Phương án bảo vệ an toàn đập, hồ chứa thủy



điện Trị An để trình UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt cho phù hợp với đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp là không đúng theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 35 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Công ty Thủy điện Trị An và cá nhân có liên quan.

2.3. Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ - Nhà máy thủy điện Thác Mơ

- Lập và gửi bản kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa đúng thời gian theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

- Không cập nhật, bổ sung Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho phù hợp với đơn vị hành chính chính quyền địa phương 02 cấp là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

- Không cử người có thẩm quyền ra lệnh vận hành hồ chứa thủy điện và người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bộ phận quản lý vận hành công trình thủy điện tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện định kỳ là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ.

- Không tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng định kỳ kiến thức, kỹ năng về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện cho người làm công tác an toàn đập, hồ chứa thủy điện của công ty là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc về Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ và cá nhân có liên quan.

2.4. Công ty Cổ phần ANI Power - Nhà máy thủy điện Phú Tân 2

- Chưa in và lưu trữ bản gốc theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 15 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ.

- Chưa lập cơ sở dữ liệu công trình thủy điện Phú Tân 2 theo mẫu quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/07/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Không có Quyết định phê duyệt của UBND cấp huyện đối với phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Phú Tân 2 năm 2024.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Công ty Cổ phần ANI Power - Nhà máy Thủy điện Phú Tân 2 và cá nhân có liên quan.

2.5. Công ty TNHH NNCNC Bình Phước; Công ty TNHH NLMT KPF; Công ty TNHH NNCNC Minh Tâm

Các doanh nghiệp trên thực hiện dự án năng lượng mặt trời áp mái; tuy nhiên chưa kê khai trang trại theo quy định khoản 3 Điều 6 Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Công ty TNHH NNCNC Bình Phước; Giám đốc Công ty TNHH NLMT KPF; Giám đốc Công ty TNHH NNCNC Minh Tâm và cá nhân có liên quan.

II. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC DẦU KHÍ

1. Đối với Sở Công Thương

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ và mới) cấp 27 Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu với thời hạn 6 tháng và 1 năm là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước cấp các Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu cho Công ty TNHH MTV Minh Ngọc BP và Công ty TNHH MTV xăng dầu Thanh Thái BP, trong đó thể hiện nội dung cửa hàng bán lẻ xăng dầu có 03 thương nhân cung cấp xăng dầu (*được lấy 03 nguồn xăng dầu*) là không đúng quy định tại khoản 14 Điều 3 và khoản 2 Điều 24 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ*) Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) đã từ chối tiếp nhận 14 hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu và đề nghị doanh nghiệp bổ sung Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu là không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu; tại điểm đ khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Sở Công Thương Bình Phước chưa quan tâm đến công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu trong năm 2024, 2025 là chưa thực hiện chưa đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Bộ Công Thương tại mục III Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 21/3/2012 về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng; và tại tiểu mục 2.1 mục 2 phần II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ): Năm 2024, Sở Công Thương không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Năm 2025, có xây dựng Kế hoạch hậu kiểm nhưng không tiến hành hậu kiểm sau khi cấp phép kinh doanh xăng dầu là chưa thực hiện chưa đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Bộ Công Thương tại mục III Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 21/3/2012 về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng; và tại tiểu mục 2.1 mục 2 phần II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước năm 2024, 2025, không xây dựng Kế



hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu là chưa thực hiện chưa đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Bộ Công Thương tại mục III Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 21/3/2012 về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng; và tại tiểu mục 2.1 mục 2 phần II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước chưa quan tâm công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực khí (*trong năm 2024 không xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, năm 2025 chỉ xây dựng 01 cuộc thanh tra nhưng không thực hiện*) là chưa thực hiện chưa đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Bộ Công Thương tại mục III Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 21/3/2012 về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng; và tại tiểu mục 2.1 mục 2 phần II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước và Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm trong lĩnh vực khí là chưa thực hiện chưa đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Bộ Công Thương tại mục III Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 21/3/2012 về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng; và tại tiểu mục 2.1 mục 2 phần II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

Trách nhiệm về tồn tại, hạn chế và vi phạm nêu trên thuộc về Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phụ trách, các phòng chuyên môn và tập thể, cá nhân có liên quan.

2. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xăng dầu

2.1. Công ty Bạch Hổ

Báo cáo chưa kịp thời và đầy đủ tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Trách nhiệm về hạn chế và thiếu sót nêu trên thuộc về Công ty Bạch Hổ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.2. Công ty CPTMDK Đồng Nai

- Báo cáo chưa kịp thời và đầy đủ tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Bán xăng dầu ngoài hệ thống phân phối là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu, được sửa đổi bởi khoản 12 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.

- Không bán đúng chủng loại xăng dầu theo nội dung Hợp đồng mua bán xăng dầu đã ký kết với Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Trần Vinh là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu.

- Sử dụng nhân viên trực tiếp kinh doanh không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót, tồn tại và vi phạm nêu trên thuộc về Công ty CPTMDK Đồng Nai và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Liên quan đến việc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Thăng Lợi đang là thương nhân nhận nhượng quyền bán lẻ xăng dầu và thuộc hệ thống phân phối xăng dầu của Công ty CPTMDK Đồng Nai nhưng cũng đang đồng thời là đại lý bán lẻ xăng dầu của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại dịch vụ Thiên Phát Đạt. Chánh Thanh tra tỉnh đã có Văn bản số 1443/TT-NV5 ngày 16/4/2026 chuyển hồ sơ vụ việc sang Sở Công Thương để kiểm tra, xác minh và xem xét xử lý theo quy định.

2.3. Công ty Lan Phương

- Không báo cáo tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu.

- Chưa xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc chuyên ngành dầu khí là không đúng quy định tại khoản 15 Điều 15 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu; và tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 15/2015/TT-BKHHCN ngày 25/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu chi nhánh Xuân Phú (*thuộc sở hữu và nằm trong hệ thống phân phối xăng dầu của Công ty Lan Phương*) là có dấu hiệu vi phạm trong việc kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót, tồn tại và vi phạm nêu trên thuộc về Công ty Lan Phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.4. Công ty Petro Bình Phước

Báo cáo chưa kịp thời và đầy đủ tình hình sử dụng kho xăng dầu đi thuê theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025

của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh xăng dầu.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót nêu trên thuộc về Công ty Petro Bình Phước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC HÓA CHẤT

1. Đối với Sở Công Thương

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 14326/UBND-KTN ngày 19/11/2024 chậm 11 ngày so với thời hạn quy định.

- Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Phước tại Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 31/10/2023 về việc phát triển ngành công nghiệp hoá chất tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; không tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất năm 2024 theo mục 4 Điều 1 Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh; không tham mưu báo cáo định kỳ 06 tháng và hàng năm tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc của địa phương về ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn và Bộ Công Thương theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 37 Quyết định số 26/2016/QĐ-TTg ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sở Công Thương Đồng Nai (cũ) báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 2582/QĐ-BCT ngày 30/11/2022 của Bộ Công Thương chậm trễ 06 ngày so với thời hạn quy định tại Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh; không tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ 06 tháng về kết quả thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc của địa phương về Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và Bộ Công Thương theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Quyết định số 26/2016/QĐ-TTg ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2645/UBND-KTN ngày 23/3/2023.

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai chưa kiểm tra, rà soát kỹ thực tế điều kiện sản xuất và kinh doanh hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp dẫn đến việc xác định Công ty TNHH Hwaseung Chemical Việt Nam đáp ứng yêu cầu đối với nội dung: "Sàn xưởng, kho chứa hoá chất ... có rãnh thu gom và thoát nước tốt" là không phù hợp quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất: "*Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt*".

- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) và Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không xây dựng Kế hoạch hậu kiểm và không tiến hành hậu kiểm sau cấp

phép trong lĩnh vực hoá chất là chưa thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại mục 2 Chỉ thị số 10/CT-BCT ngày 05/11/2024 của Bộ Công Thương về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; và tại tiểu mục 2.1 mục 2 phần II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

Trách nhiệm về những thiếu sót, hạn chế nêu trên thuộc về Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) và Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phụ trách, các phòng chuyên môn và tập thể, cá nhân có liên quan.

2. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hoá chất

2.1. Công ty DongWha

- Không bố trí kho chứa đảm bảo an toàn với tính chất lưu trữ hoá chất nguy hiểm (*Axit formic và Natri hydroxit*) và không bố trí các biển báo thể hiện đặc tính nguy hiểm của hoá chất là không đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hoá.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển hoá chất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ và chứng nhận kiểm định xitec chứa hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Sử dụng người trực tiếp điều hành sản xuất không có trình độ đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định về yêu cầu chuyên môn đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất.

- Không tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 và không mời đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2025 là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ.

Trách nhiệm về thiếu sót, tồn tại và vi phạm nêu trên thuộc về Công ty DongWha và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.2. Đối với Công ty TNHH Hoá Keo Kỹ Thuật

- Không bố trí Quy trình thao tác an toàn tại khu vực xưởng sản xuất Formalin và khu vực xưởng sản xuất keo là không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa



chất.

- Chưa trang bị đầy đủ trang thiết bị ứng phó sự cố hoá chất theo các nội dung đề ra trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đã xây dựng là không đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Chưa bố trí rãnh thu gom hoá chất tại khu vực sản xuất keo; kho chứa hoá chất (nguyên liệu và thành phẩm) là không đúng quy định tại 5.15 khoản 5 Mục II Thông tư số 48/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hoá chất nguy hiểm; được sửa đổi bởi khoản 10 Mục II về sửa đổi 1:2024 QCVN 05A:2020/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BCT ngày 10/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển hoá chất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ và chúng nhận kiểm định xitec chứa hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Không bổ sung, chỉnh sửa Biện pháp ứng phó sự cố phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất, trong khi có sự thay đổi về nhân sự lực lượng ứng phó sự cố hoá chất có sự thay đổi và hàm lượng, công suất sản xuất sản phẩm có sự thay đổi là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 nhưng không mời đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự chứng kiến là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ.

- Không tổ chức hoặc không cử cá nhân tham gia huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất là không đúng quy định tại Điều 29 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Sản xuất keo amino có hàm lượng formandehyde tự do, với mức trung bình từ 0,17 đến 0,20 và có độc cấp tính thuộc nhóm 3 theo quy tắc và hướng dẫn kỹ thuật của GHS, có nguy hại đến sức khoẻ; trong khi chưa được cơ quan

Biện pháp ứng phó sự cố phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đã ban hành là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 25 và khoản 6 Điều 36 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

Trách nhiệm về thiếu sót, tồn tại và vi phạm nêu trên thuộc về Công ty Hwaseung Chemical và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.4. Đối với Công ty TNHH Young Eun Vina

- Không bố trí Quy trình thao tác an toàn; biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất keo và khu vực 01 kho chứa hoá chất (*thành phẩm và bán thành phẩm*) là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 4 và điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hoá.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển hoá chất không đáp ứng điều kiện về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Không tổ chức hoặc không cử các đối tượng thuộc trường hợp phải được huấn luyện an toàn hóa chất là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

- Không tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2024 và không mời đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương tham dự diễn tập ứng phó sự cố hoá chất năm 2025 là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất, được bổ sung bởi điểm b khoản 11 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ.

Trách nhiệm về thiếu sót, tồn tại và vi phạm nêu trên thuộc về Công ty TNHH Young Eun Vina và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ÁP DỤNG THEO THẨM QUYỀN

Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xăng dầu, hóa chất có các hành vi vi phạm nêu trên; ngày 16/4/2026, Đoàn thanh tra đã tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Văn bản số 1443/TT-NV5 về việc kiến nghị xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực hóa chất và xăng dầu gửi Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai, đề nghị xem xét xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

E. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những nội dung kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra thành phố xử lý như sau:

1. Kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai

Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo Sở Công Thương và Sở Nội vụ thực hiện một số nội dung:

1.1. Sở Công Thương

- Kiểm tra, rà soát xử lý đối với các Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu Sở Công Thương Đồng Nai (cũ) và Sở Công Thương Đồng Nai đã cấp thời hạn 6 tháng và 01 năm không đúng quy định; Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu được lấy 03 nguồn xăng dầu do Sở Công Thương Bình Phước cấp không đúng quy định. Trong quá trình xử lý nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo.

- Kiểm tra, xử lý nghiêm các cửa hàng, doanh nghiệp có giấy xác nhận đủ điều kiện, giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã hết thời hạn nhưng đang hoạt động kinh doanh theo đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát tất cả các giấy xác nhận đủ điều kiện, giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã cấp cho các tổ chức, doanh nghiệp để xác định trường hợp nào không đáp ứng điều kiện theo quy định, thông báo đến các doanh nghiệp biết trong thời hạn giấy xác nhận, giấy chứng nhận còn thời hạn, doanh nghiệp phải thực hiện đáp ứng đầy đủ, nếu hết thời hạn mà chưa đáp ứng đầy đủ thì Sở Công Thương không cấp lại, cấp bổ sung theo quy định.

- Rà soát lại các quy định về kinh doanh xăng dầu, trong đó trọng tâm là điều kiện về đất đai, bảo vệ môi trường đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu; trên cơ sở đó tham mưu UBND thành phố có văn bản đề nghị Bộ Công Thương xem xét hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước liên quan đến cấp giấy xác nhận đủ điều kiện, giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định.

1.2. Sở Nội vụ

Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo tổ chức kiểm điểm đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thành phố; đồng thời, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm điểm theo quy định.

2. Đối với Sở Công Thương

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn có liên quan khắc phục những hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu tại **Phần C: Kết luận về những nội dung tiến hành thanh tra**.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm, giám sát trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; xăng dầu, khí; hoá chất trong thời gian tới.

- Tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có hạn chế, thiếu sót, sai phạm được nêu tại **Phần C: Kết luận về những nội dung tiến hành thanh tra**.

- Khẩn trương xem xét xử lý đối với các hành vi vi phạm hành chính của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xăng dầu, hoá chất theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 1443/TT-NV5 ngày 16/4/2026.

3. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện, năng lượng



mới, năng lượng tái tạo; xăng dầu, khí; hoá chất

- Khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót và vi phạm như đã nêu tại **Phần C**: Kết luận về những nội dung tiến hành thanh tra.

- Chấp hành nghiêm quyết định xử lý của người có thẩm quyền đối với những hành vi vi phạm đã phát hiện qua thanh tra, đồng thời chấp hành nghiêm quy định pháp luật về lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; xăng dầu, khí; hoá chất trong thời gian tới.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương về quản lý nhà nước các lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất. Chánh Thanh tra thành phố Đồng Nai yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả gửi về Thanh tra thành phố trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công khai Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Chủ tịch UBND thành phố (báo cáo);
- Sở Công Thương;
- Công ty Điện lực Đồng Nai;
- Công ty Thủy điện Trị An;
- Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
- Công ty Cổ phần ANI Power;
- Công ty TNHH NNCNC Bình Phước;
- Công ty TNHH NLMT KPF;
- Công ty TNHH NNCNC Minh Tâm;
- Công ty CPXD Petro Bình Phước;
- Công ty CPKTDK Bạch Hổ;
- Công ty TNHH xăng dầu Lan Phương;
- Công ty CPTMDK Đồng Nai;
- Công ty TNHH Young Eun ViNa;
- Công ty TNHH Hoá Keo Kỹ Thuật;
- Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG DongWha;
- Công ty TNHH Hwaseung Chemical Việt Nam;
- Công ty TNHH TM DV Phước Điền Phát;
- BLĐ Thanh tra thành phố;
- Phòng NV2 (theo dõi thực hiện KLTT);
- Lưu: VT, ĐTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Hồ Thanh Bông

PHỤ LỤC 1

Kết quả đạt được trong công tác quản lý nhà nước của Sở Công Thương đối với lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; dầu khí; hoá chất



Stt	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả đạt được	Ghi chú
1	Công tác lập quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện	Sở Công Thương tỉnh Bình Phước	Đã tham mưu UBND tỉnh Văn bản số 1058/UBND-TH ngày 11/3/2025; 1059/UBND-TH ngày 12/3/2025 rà soát, cập nhật các dự án nguồn, lưới điện trong điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII điều chỉnh). Ban hành Công văn số 783/SC-T-QLNL ngày 03/5/2024 về việc phối hợp triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh đến UBND cấp huyện. Tổng Công ty Điện lực miền Nam.	
		Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 2427/UBND-KTN ngày 05/8/2025 về việc triển khai thực hiện Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện quy hoạch điện VIII điều chỉnh và Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	
2	Công tác cấp phép hoạt động điện lực	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Thực hiện công tác cấp mới, cấp sửa đổi bổ sung 06 giấy phép hoạt động điện lực cho các tổ chức (trong đó có 04 trường hợp cấp mới; 02 trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung) theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực và Giấy phép hoạt động điện lực. Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cũ và Sở Công Thương tỉnh Bình Phước không phát sinh nội dung này.	
		Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ)	Đã đưa vào vận hành 12 công trình với khối lượng đường dây 110 kV là 29,85 km, khối lượng đường dây trung thế 22kV là 324,91 km, khối lượng đường dây hạ thế 385,32 km, tổng công suất trạm biến áp là 404,39 MVA.	
3	Công tác tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển điện lực, phát triển việc ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải	Sở Công Thương tỉnh Bình Phước	Đã đưa vào vận hành 01 công trình với khối lượng đường dây 110 kV là 3 km, khối lượng đường dây điện trung thế 22 kV là 65,68 km, khối lượng đường dây điện hạ thế là 161,39 km, tổng công suất trạm biến áp là 30,11 MVA.	
		Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã đưa vào vận hành 04 công trình lưới điện 110kV với khối lượng đường dây 110 kV là 21,09 km, 24 công trình lưới điện trung hạ thế với khối lượng đường dây trung thế 22kV là 220,73 km, khối lượng đường dây hạ thế là 333,45 km, tổng công suất trạm biến áp là 83,53 MVA.	
4	Việc quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng xây dựng công trình ngành điện	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ)	Đã thực hiện thẩm định thiết kế sơ và thẩm định thiết kế bản vẽ thi công đối với 04 công trình Trạm biến áp (tại các Văn bản số 2627/SC-T-QLNL ngày 23/5/2024; số 2830/SC-T-QLNL ngày 31/5/2024; số 3587/SC-T-QLNL ngày 05/7/2024; số 2803/SC-T-QLNL ngày 30/5/2024 và số 3304/SC-T-QLNL ngày 22/5/2025) và 02 đường dây 110kV (tại các Văn bản số 4151/SC-T-QLNL ngày 02/8/2024; số 3588/SC-T-QLNL ngày 05/7/2024; số 291/SC-T-QLNL ngày 13/01/2025 và số 2711/SC-T-QLNL ngày 28/4/2025).	
		Sở Công Thương tỉnh Bình Phước	Đã thực hiện thẩm định thiết kế sơ và thẩm định thiết kế bản vẽ thi công đối với 06 công trình Trạm biến áp (tại các Văn bản số 1881/SC-T-QLNL ngày 24/9/2024; số 1844/SC-T-QLNL ngày 19/9/2024; số 1843/SC-T-QLNL ngày 19/9/2024; số 1845/SC-T-QLNL ngày 19/9/2024; số 1631/SC-T-QLNL ngày 21/8/2024; số 2346/SC-T-QLNL ngày 24/11/2024; số 2184/SC-T-QLNL ngày 05/11/2024; số 2183/SC-T-QLNL ngày 05/11/2024; số 2182/SC-T-QLNL ngày 05/11/2024; số 2030/SC-T-QLNL ngày 16/10/2024; số 1882/SC-T-QLNL ngày 24/9/2025) và 02 đường dây 110kV (tại các Văn bản số 1971/SC-T-QLNL ngày 08/10/2024 và số 166/SC-T-QLNL ngày 25/01/2024).	
		Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã thực hiện thẩm định thiết kế sơ và thẩm định thiết kế bản vẽ thi công đối với 04 công trình Trạm biến áp tại các Văn bản số 3423/SC-T-QLNL ngày 28/10/2025; số 2386/SC-T-QLNL ngày 15/4/2025; số 2187/SC-T-QLNL ngày 19/9/2025; số 2339/SC-T-QLNL ngày 23/9/2025 và 3250/SC-T-QLNL ngày 21/10/2025.	

5	Công tác kiểm tra, đề xuất xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Trong thời kỳ thanh tra không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo.
6	Việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành Điện	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) Sở Công Thương tỉnh Bình Phước	Đã kiểm tra việc nghiệm thu đối với các công trình 110KV sau: Náng tiết điện đường dây 110KV 2 mạch Long Bình - Tam Phước - Tam An - Long Thành; Thay MBA 1T, 2T TBA 110KV Tam Phước; Hàng mục "Đường dây 110KV đầu nối vào trạm biến áp" công trình: Trạm biến áp 110KV KCN Long Khánh và đầu nối; Dầu tu, cải tạo hệ thống AC/DC và đầu tư trang bị rote 87B tại các TBA 110KV đang vận hành - giai đoạn I. Đã kiểm tra việc nghiệm thu đối với công trình Cải tạo đường dây 110KV Đồng Xoài - Thác Mơ.
7	Việc thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã kiểm tra việc nghiệm thu đối với các công trình 110KV sau: Trạm biến áp 110KV Tân An và đầu nối (40MVA); TBA 110KV Giang Điền và đường dây đầu nối tỉnh Đồng Nai; Lấp máy 2 TBA 110KV KCN Long Khánh; TBA 110KV KCN Long Khánh; Trạm 110KV sân bay Long Thành và đường dây đầu nối; Lấp máy 2 TBA 110KV sân bay Long Thành (40MVA); Nâng độ cao pha - đất và thay dây dẫn đường dây 110KV 172 Sông Máy- 171 Hồ Nai".
8	Việc tham mưu phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước	Trong thời kỳ thanh tra không phát sinh hồ sơ liên quan đến nội dung này. đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Thác Mơ năm 2024; Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Cần Đơn năm 2024; Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Srok Phu Miêng năm 2024.
9	Việc tiếp nhận kê khai đăng ký an toàn công trình, hồ chứa thủy điện	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai Sở Công Thương tỉnh Bình Phước Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Trong thời kỳ thanh tra không phát sinh hồ sơ liên quan đến nội dung này. Đã tiếp nhận Văn bản số 138/CT-KHKT ngày 06/06/2024 của Công ty Cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO về việc cập nhật tờ khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện Srok Phu Miêng, Công ty đã cập nhật thông tin lên phần mềm theo dõi thủy điện của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do đó, Sở Công Thương chỉ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương tại Báo cáo số 2536/BC-SCT ngày 30/12/2024.
10	Việc tham mưu tiếp nhận phương án tích nước lần đầu của chủ đầu tư công trình điện	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Trong thời kỳ thanh tra không phát sinh hồ sơ liên quan đến nội dung này. Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 11750/UBND-KTN ngày 17/9/2024 về việc tích nước Dự án Thủy điện Phú Tân 2 của Công ty Cổ phần ANI Power.
11	Việc kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của tỉnh về đập, hồ chứa thủy điện	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Trong thời kỳ thanh tra không phát sinh hồ sơ liên quan đến nội dung này.

12	Việc cung cấp, chia sẻ, cập nhật các thông tin, dữ liệu về thủy điện theo quy định vào Hệ thống cơ sở dữ liệu về vận hành công trình thủy điện	Số Công Thương tỉnh Bình Phước, Số Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Số Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã tham mưu triển khai đề nghị các chủ đầu tư, đơn vị quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện tự cập nhật trên website https://thuydienvietnam.vn (dùng chung Hệ thống cơ sở dữ liệu về vận hành công trình thủy điện của Bộ Công Thương).
13	Công tác triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh	Số Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) Số Công Thương tỉnh Bình Phước Số Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã ban hành và tham mưu ban hành các văn bản triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn như: Văn bản số 4907/SCT-KTQLNL ngày 11/9/2024, số 5229/SCT-KTQLNL ngày 26/9/2024, số 5596/SCT-KTQLNL ngày 14/10/2024, số 5843/SCT-KTQLNL ngày 23/10/2024, số 5935/SCT-KTQLNL ngày 28/10/2024, số 6301/SCT-KTQLNL ngày 13/11/2024, số 6338/SCT-KTQLNL ngày 14/11/2024, số 6506/SCT-KTQLNL ngày 20/11/2024, số 1587/SCT-KTQLNL ngày 13/3/2025, Kế hoạch số 3355/KH-SCT ngày 23/5/2025, Văn bản số 3966/SCT-KTQLNL ngày 11/6/2025; tham mưu UBND tỉnh ban hành các Văn bản số 11935/UBND-KTN ngày 20/9/2024 và số 15465/UBND-KTN ngày 13/12/2024 của UBND tỉnh. Đã ban hành các văn bản triển khai về thu quỹ phòng chống thiên tai, kế hoạch phòng, chống thiên tai và dự trữ hàng hóa, như yếu tố phẩm thiết yếu như: Kế hoạch số 05/KH-SCT ngày 09/01/2024, Kế hoạch số 08/KH-SCT ngày 12/01/2025. Đã tham mưu phối hợp cung cấp các công trình điện gió trên đất liền phục vụ công tác chỉ đạo về PCTT&TKCN tại Văn bản số 2296/SCT-QLNL ngày 23/9/2025 tham gia đoàn công tác do lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì kiểm tra tình hình vận hành, công tác PCTT tại các nhà máy thủy điện theo Thông báo số 426/TB-UBND ngày 03/12/2025 của UBND tỉnh. Đồng thời, Số Công Thương đang theo dõi hệ thống phân phối xăng dầu của 10 thương nhân phân phối xăng dầu trên địa bàn tỉnh.
II LĨNH VỰC DẦU KHÍ			
A LĨNH VỰC XĂNG DẦU			
1	Công tác bình ổn thị trường xăng dầu	Số Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Số Công Thương tỉnh Bình Phước, Số Công Thương Đồng Nai	Đã kịp thời triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1437/CĐ-TTg ngày 30/12/2023; Bộ trưởng Bộ Công Thương tại các Chỉ thị số 01/CT-BCT ngày 02/01/2024 và số 08/CT-BCT ngày 27/9/2024, Văn bản số 687/BCT-TTTN ngày 30/01/2024; Cục quản lý và Phát triển thị trường trong nước tại Văn bản số 3927/TTN-XD ngày 26/8/2025.
2	Việc giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực kinh doanh xăng dầu	Số Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) và Số Công Thương tỉnh Đồng Nai Số Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Số Công Thương tỉnh Bình Phước Số Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã kịp thời triển khai tổ chức triển khai thực hiện 10 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xăng dầu. Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xăng dầu. Đã kịp thời triển khai tổ chức triển khai thực hiện 12 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xăng dầu. Đã kịp thời triển khai tổ chức triển khai thực hiện 03 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xăng dầu.
3	Việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xăng dầu	Số Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) Số Công Thương tỉnh Đồng Nai	Đã tham mưu UBND tỉnh triển khai Quy hoạch hệ thống kho xăng dầu giai đoạn 2021 - 2030 với 10 dự án theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể: Tham mưu đi दौर 01 kho Biên Hòa (5.020 m ³); cải tạo, mở rộng 01 kho Phước Khánh (229.400 m ³); xây dựng mới 07 kho với tổng quy mô khoảng 604.800 m ³ . Đồng thời, đã tham mưu UBND tỉnh triển khai phương án phát triển hạ tầng năng lượng dự trữ xăng dầu, khi दौर tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
4	Công tác tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, Đề án liên quan đến lĩnh vực xăng dầu	Số Công Thương tỉnh Bình Phước	Đã tham mưu UBND tỉnh triển khai Quy hoạch hệ thống kho xăng dầu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với 02 kho xăng dầu huyện Lộc Ninh và kho xăng dầu huyện Đồng Phú theo Quyết định số 518/QĐ-TTg ngày 16/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, đã tham mưu UBND tỉnh triển khai phương án phát triển hạ tầng dự trữ xăng dầu, khi दौर tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.



		Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Không phát sinh các chương trình, Đề án liên quan đến lĩnh vực xăng dầu.
B	LĨNH VỰC KHÍ		
1	Việc giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại liên quan đến hoạt động kinh doanh khí	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ)	Đã tiếp nhận, xử lý 01 đơn phản ánh liên quan đến lĩnh vực kinh doanh khí LPG.
2	Việc tổ chức triển khai thực hiện chi đạo của cấp trên trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực khí	Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Không phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại liên quan lĩnh vực khí.
3	Công tác tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, Đề án liên quan đến lĩnh vực khí	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ), Sở Công Thương tỉnh Bình Phước, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai mới	Đã tổ chức triển khai thực hiện 02 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực khí. Đã tổ chức triển khai thực hiện 01 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực khí. Đã tổ chức triển khai thực hiện 03 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực khí.
III	LĨNH VỰC HOÁ CHẤT		
1	Việc tổ chức triển khai thực hiện chi đạo của cấp trên trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hoá chất	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai (cũ) Sở Công Thương tỉnh Bình Phước Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	Không được giao tham mưu xây dựng triển khai các chương trình, đề án liên quan đến lĩnh vực khí. Đã kịp thời triển khai tổ chức triển khai thực hiện 29 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hoá chất. Đã kịp thời triển khai tổ chức triển khai thực hiện 07 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hoá chất. Đã kịp thời triển khai tổ chức triển khai thực hiện 06 văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hoá chất.

PHỤ LỤC 2

Danh sách cấp giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu thời hạn 06 tháng và 01 năm



Stt	Tên CHXD	Địa chỉ	Giấy chứng nhận			Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Ngày hết hạn	
I	CẤP THỜI HẠN 01 NĂM					
1	Chi nhánh Công ty Cổ phần xăng dầu Tin Nghĩa - Trạm xăng dầu Cầu Mới	Số 2285 đường Nguyễn Ái Quốc, KP 5, phường Trãn Biên, tỉnh Đồng Nai.	154	25/9/2025	25/9/2026	Chưa hoàn thành việc thủ tục cấp phép xây dựng
2	Chi nhánh Công ty Cổ phần xăng dầu Tin Nghĩa - Trạm xăng dầu Ngã ba Vũng Tàu	Số 1120 Xa lộ Hà Nội, tổ 1, khu phố 10, Phường Trãn Biên, tỉnh Đồng Nai.	103	26/8/2025	26/8/2026	UBND tỉnh có văn bản chấp thuận.
3	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dầu tư phát triển Cường Thuận IDICO	Km 4+100, đường Võ Nguyên Giáp, phường Phước Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	149	04/10/2025	04/10/2026	Chưa chuyển mục đích sử dụng đất
4	Chi nhánh 1 - Công ty TNHH MTV Như Mỹ	Số 26, khu phố 3, đường Đồng Khởi, phường Trãn Dại, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	247	13/6/2025	13/6/2026	Đất quốc phòng
5	Petrolimex - Cửa hàng 36 - địa điểm kinh doanh thuộc Công ty TNHH xăng dầu Đông Nai	Khu 4, ấp Chiến Thắng, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.	212	15/05/2025	15/05/2026	Chưa chuyển mục đích sử dụng đất
6	Chi nhánh Công ty Cổ phần xăng dầu Tin Nghĩa - Trạm xăng dầu Định Quán 3	Số 35, Km 100, QL 20, ấp 1, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	217	20/5/2025	20/5/2026	Chưa chuyển mục đích sử dụng đất
II CẤP THỜI HẠN 06 THÁNG						
1	Doanh nghiệp tư nhân Trạm xăng dầu số 3	Số 468/8, KP 5, Xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	203	13/5/2025	13/11/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
2	Công ty TNHH xăng dầu Suối Linh	Số 805 đường Xa lộ Hà Nội, tổ 1, khu phố 4, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	198	09/5/2025	09/11/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
3	Cửa hàng xăng dầu Lộc Khánh - Chi 01 Công ty TNHH MTV Châu Lộc Khánh	Số 462 đường Hồ Thị Hương, KP 2, phường Xuân Hòa, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	261	18/6/2025	18/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
4	Chi nhánh 2 Trạm xăng dầu Bầu Trâm - Công ty TNHH MTV Nam Lộc Phúc	Tổ 4, ấp Bầu Trâm, xã Bầu Trâm, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	202	13/5/2025	13/11/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
5	Cửa hàng xăng dầu SGP Đồng Nai 1 - địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Dầu tư liên danh SG Petro Chi nhánh Đồng Nai	Số 798, đường 21/4, khu phố Núi Tưng, phường Suối Tre, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.	51	24/01/2025	24/7/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

6	Cửa hàng xăng dầu số 9 - Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH Thương mại Vận tải Nam Phát Petro	Trong khuôn viên Bến xe Vĩnh Cửu, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.	271	20/06/2025	20/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
7	Chi nhánh Công ty TNHH TMDV Trường Thịnh Phát Petro	Tổ 1, đường 768, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.	275	24/6/2025	24/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
8	Công ty TNHH Anh Dũng	Số 455/A, K4, ấp 8, Quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	142	08/04/2025	08/10/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
9	Chi nhánh Công ty TNHH TMDV Hiệp Quế	Số B81, ấp Bến Cỏ, tỉnh lộ 769, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch	49	24/01/2025	24/07/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
10	Công ty TNHH xăng dầu Trang Khoa	Số 07/824, ấp Bến Đính, Tỉnh lộ 319, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.	161	15/04/2025	13/11/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
11	Công ty TNHH MTV Trường An I	Số 43, tổ 16, ấp Bà Trường, Hương lộ 19, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.	145	09/04/2025	09/10/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
12	Chi nhánh số 33 - Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu	Số 836, QL 1A, KP. Ngũ Phúc, phường Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai.	213	16/5/2025	16/11/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
13	Công ty TNHH Trạm xăng dầu Sông Thao	Tổ 1, khu 1, ấp Thuận Hòa, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.	200	09/5/2025	11/9/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
14	Công ty TNHH trạm xăng dầu số 09	Số 777, ấp Ngũ Phúc, Quốc lộ 1A, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.	201	09/5/2025	11/9/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
15	Công ty TNHH XD Bình Hoàng	Tổ 19, đường Bắc Sơn - Long Thành, ấp Bùi Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.	199	09/5/2025	11/9/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
16	Công ty TNHH xăng dầu Xuân Mỹ	Số 763, ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	204	13/05/2025	13/11/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
17	Chi nhánh số 10 - Công ty TNHH MTV DLTM xăng dầu Châu Loan	Hương lộ 10, ấp 3, xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	244	13/06/2025	13/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
18	Chi nhánh số 15 - Công ty TNHH MTV DLTM xăng dầu Châu Loan	Áp 4, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	251	17/06/2025	17/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
19	Chi nhánh số 16 - Công ty TNHH MTV DLTM xăng dầu Châu Loan	Đường Nhân Nghĩa - Xuân Đông, ấp 1, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	252	17/06/2025	17/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
20	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 - Trạm bán lẻ xăng dầu Đồng Nai	Tổ 1, ấp Phú Dũng, Quốc lộ 20, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.	245	13/6/2025	13/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu
21	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Lan Thành Đạt	Số 121, ấp 4, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	272	23/6/2025	23/12/2025	Không có Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu